

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 302/TCHQ-TXNK
V/v thủ tục, hồ sơ miễn thuế

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2021

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh Đắk Lắk

Trả lời công văn số 1349/HQĐL-NV ngày 11/12/2020 của Cục Hải quan tỉnh Đắk Lắk về vướng mắc liên quan đến thông báo Danh mục miễn thuế và hồ sơ miễn thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu của các dự án ưu đãi đầu tư, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về việc thông báo Danh mục miễn thuế (DMMT)

Căn cứ khoản 2 Điều 30 Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định: “*Nguyên tắc xây dựng Danh mục hàng hóa miễn thuế dự kiến nhập khẩu (sau đây gọi chung là Danh mục miễn thuế):*

...

b) Hàng hóa phải thuộc đối tượng được miễn thuế theo quy định tại một trong các trường hợp quy định tại khoản 11, khoản 12, khoản 13, khoản 14, khoản 15, khoản 16 và khoản 18 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; và phù hợp với ngành nghề, lĩnh vực đầu tư, mục tiêu, quy mô, công suất của dự án, cơ sở sản xuất, hoạt động sử dụng hàng hóa miễn thuế;

c) Danh mục miễn thuế được xây dựng một lần cho dự án, cơ sở sản xuất, hoạt động sử dụng hàng hóa miễn thuế, hoặc xây dựng theo từng giai đoạn, từng hạng mục, từng tổ hợp, dây chuyền phù hợp với thực tế và hồ sơ tài liệu thực hiện dự án, cơ sở sản xuất, hoạt động sử dụng hàng hóa miễn thuế, sau đây gọi chung là dự án”.

Căn cứ khoản 3 Điều 30 Nghị định 134/2016/NĐ-CP quy định hồ sơ thông báo DMMT bao gồm: “...d) *Bản trích lục luận chứng kinh tế kỹ thuật hoặc tài liệu kỹ thuật hoặc bản thuyết minh dự án: 01 bản chụp có đóng dấu sao y bản chính của cơ quan*”.

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp hàng hóa dự kiến nhập khẩu phù hợp với ngành nghề, lĩnh vực đầu tư, mục tiêu, quy mô, công suất của dự án, cơ sở sản xuất, hoạt động sử dụng hàng hóa miễn thuế và có hồ sơ thông báo DMMT theo quy định tại Điều 30 Nghị định 134/2016/NĐ-CP thì cơ quan hải quan thực hiện tiếp nhận Danh mục miễn thuế và thông báo cho chủ dự án về việc đã tiếp nhận Danh mục miễn thuế.

2. Về hồ sơ, thủ tục miễn thuế

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 31 Nghị định 134/2016/NĐ-CP quy định về hồ sơ miễn thuế; căn cứ Điều 16 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản

5 Điều 1 Thông tư 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính quy định về hồ sơ hải quan khi làm thủ tục hải quan.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 31 Nghị định 134/2016/NĐ-CP quy định: “*Cơ quan hải quan nơi làm thủ tục hải quan căn cứ hồ sơ miễn thuế, đối chiếu với các quy định hiện hành để thực hiện miễn thuế theo quy định. Trường hợp xác định hàng hóa nhập khẩu không thuộc đối tượng miễn thuế như khai báo thì thu thuế và xử phạt vi phạm (nếu có) theo quy định*”.

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc đối tượng miễn thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và có hồ sơ miễn thuế theo quy định tại Điều 31 Nghị định 134/2016/NĐ-CP, Điều 16 Thông tư 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Thông tư 39/2018/TT-BTC thì cơ quan hải quan thực hiện miễn thuế theo quy định.

Đề nghị Cục Hải quan tỉnh Đắk Lắk đối chiếu hồ sơ cụ thể và các quy định về việc thông báo DMMT, hồ sơ, thủ tục miễn thuế nêu trên để thực hiện.

Tổng cục Hải quan trả lời đề Cục Hải quan tỉnh Đắk Lắk biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT Lưu Mạnh Tường (để b/c);
- Cục TTKT (để ph/h);
- Lưu: VT, TXNK(3).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Trần Bằng Toàn